

Số: 03/2020/QĐ-PT

Đồng Nai, ngày 15 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Kim Rết;

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Toàn;

Bà Võ Thị Thanh Phương.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 66/2019/QĐST – DS ngày 6/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Toà án nhân dân huyện Long Thành đã căn cứ vào điểm h, khoản 1, điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa:

1. *Nguyên đơn:* **Ngân hàng A (A Bank)**, địa chỉ: L, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội, địa chỉ liên lạc: Số X, đường C, phường Y, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Ngô Chí D**, Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng A (A Bank).

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Đỗ Thành Tr**, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng A (A Bank) kiêm Phó Giám đốc khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, **A Bank** Hội sở.

- *Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:* Ông **Nguyễn H1**, địa chỉ liên lạc: **Số X, đường C, phường Y, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh.**

2. *Bị đơn:* Bà **Lê Thị K**, sinh năm 1974, địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T2, huyện Tr, tỉnh An Giang; Tạm trú: **xã L, huyện L1, tỉnh Đồng Nai.**

- Tại đơn kháng cáo ngày 16 tháng 09 năm 2019 của nguyên đơn Ngân hàng A (A Bank) đề nghị cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 66/2019/QĐST – DS ngày 6/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành. Lý

do Toà án nhân dân huyện Long Thành căn cứ điểm h, khoản 1, điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định về việc nguyên đơn không cung cấp được địa chỉ của bị đơn để đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng với quy định của pháp luật và Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

XÉT THẤY:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Đơn kháng cáo của Ngân hàng **A** (Sau đây viết tắt là Ngân hàng) làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về nội dung vụ việc:* Ngày 14/6/2019, Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xem xét giải quyết buộc bà **Lê Thị K** phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền bà K đã vay (gốc và lãi) là: 61.876.775 (Sáu mươi một triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn, bảy trăm bảy mươi lăm đồng). Ngày 14/8/2019, Toà án nhân dân huyện Long Thành xác minh nơi tạm trú của bà **Lê Thị K** (tại Công an xã L, huyện L1) với kết quả: *Đương sự **Lê Thị K**, sinh năm 1974 hộ khẩu thường trú tại T, xã T1, huyện Tr, tỉnh An Giang không có đăng ký tạm trú và sinh sống tại địa phương. Tại xã L, huyện L1 không có đơn vị hành chính là ấp 1 như giấy xác nhận của bà **Lê Thị K**; Tại thời điểm năm 2017 không có Trưởng công an xã L nào tên là Trịnh Đình C*”. Trên cơ sở kết quả xác minh nơi tạm trú của bà K, Tòa án nhân dân huyện Long Thành yêu cầu Ngân hàng cung cấp địa chỉ hiện nay của bà K nhưng Ngân hàng không cung cấp được, do đó Tòa án huyện Long Thành căn cứ điểm h, khoản 1, điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đình chỉ giải quyết vụ án.

[3] *Xét kháng cáo của Ngân hàng **A** về việc yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.*

Tại hồ sơ khởi kiện của Ngân hàng thể hiện, ngoài địa chỉ tạm trú của bị đơn bà **Lê Thị K** tại ấp 1 xã L (đã được Tòa án Long Thành xác minh); Ngân hàng còn cung cấp sổ hộ khẩu (số 010092495 cấp ngày 12/02/2009) do ông Võ Thành Đ đứng tên chủ hộ và bà **Lê Thị K**, sinh năm 1974 là vợ của ông Đ, có địa chỉ thường trú là **Ấp T, xã T2, huyện Tr, tỉnh An Giang**; Tại chứng minh nhân dân số 351401088 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 20/1/2015 cho bà **Lê Thị K** cũng ghi nhận địa chỉ thường trú: **Ấp T, xã T2, huyện Tr, tỉnh An Giang**. Như vậy, Ngân hàng đã cung cấp đầy đủ địa chỉ cư trú của bị đơn theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 6, Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP.

Tòa án nhân dân huyện Long Thành chỉ xác minh nơi bà K đăng ký tạm trú

chứ chưa xác minh nơi bà K đăng ký thường trú theo hồ sơ Ngân hàng đã nộp để giải quyết vụ án theo luật định, dẫn đến việc nhận định cho rằng Ngân hàng không cung cấp địa chỉ của bị đơn, do đó đình chỉ giải quyết vụ án là trái với quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 6, Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng, hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 66/2019/QĐST – DS ngày 6/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

[4] Về án phí:

Kháng cáo của Ngân hàng được chấp nhận nên ngân hàng không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị Hội đồng căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6, Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 66/2019/QĐST – DS ngày 6/9/2019 và chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Long Thành tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Ngân hàng A (A Bank).
2. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 66/2019/QĐST – DS ngày 6/9/2019 và chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Long Thành giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.
3. Về án phí: Ngân hàng A (A Bank) không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm và được nhận lại số tiền 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002581 ngày 30/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành.
4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS h.Long Thành;
- TAND h.Long Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP
(đã ký tên và đóng dấu)
Bùi Kim Rết